

Số: 16 /BC-TTrS

Ninh Thuận, ngày¹² tháng⁰¹ năm 2024

V/v báo cáo tình hình thực hiện
công khai DTNS năm 2023 của
Thanh tra Sở.

Kính gửi: Sở giao thông vận tải.

Thanh tra Sở báo cáo tình hình thực hiện công khai Dự toán, Quyết toán ngân sách Nhà nước của Thanh tra Sở năm 2023 theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, cụ thể như sau:

1. Báo cáo nhu cầu thực hiện kinh phí theo Nghị định

- Công khai dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2023 (Đính kèm biểu mẫu)

2. Hình thức công khai:

- Niêm yết tại cơ quan Thanh tra Sở.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị.

3. Thời gian công khai:

- Báo cáo công khai dự toán ngân sách nhà nước được công khai chậm nhất 15 ngày kể từ khi có quyết định phê duyệt dự toán đầu năm.

- Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng quý, 06 tháng, 09 tháng, hằng năm phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý, 06 tháng, 09 tháng, năm.

- Báo cáo tình hình thực hiện dự ngân sách nhà nước cả năm được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc.

- Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước được công khai chậm nhất 15 ngày kể từ khi kết thúc quyết toán.

Nơi nhận:

- Sở GTVT;
- Lưu: VT.ĐTTT



Nguyễn Văn Mộc



SỞ GTVT BÌNH THUẬN

THANH TRA SỞ
CHƯƠNG 421

Biểu số 03

(Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/18)

CÔNG KHAI
THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số 16 /BC-TTrs ngày 12 tháng 01 năm 2024
của Thanh tra Sở giao thông vận tải)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Thanh tra Sở công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm 2023 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm	Ước thực hiện năm/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
1	Chi quản lý hành chính	5.021,17	5.016,11	199,65	237,79
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.580,46	3.580,46	100,00	106,08
a	Chi thanh toán cá nhân	3.313,11	3.325,65	100,38	104,91
b	Chi hàng hóa dịch vụ	227,65	215,18	94,52	133,21
c	Chi khác	1,50	1,43	95,33	3,28
e	Kinh phí tiết kiệm 10% CCTL	38,20	38,20	100,00	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.440,71	1.435,65	99,65	131,72
a	Chi làm ngoài giờ	362,22	362,22	100,00	119,52
b	Chi nhiên liệu tuần tra	329,60	329,60	100,00	92,74
c	Vật tư văn phòng	38,90	38,90	100,00	114,51
d	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	8,52	8,52	100,00	77,49
e	Chi hỗ trợ công tác trong, ngoài tỉnh, giám sát	10,65	10,65	100,00	-
f	Chi sửa chữa tài sản phục vụ chuyên môn	161,55	161,55	100,00	167,50
g	Chi trang phục thanh tra giao thông	90,02	90,02	100,00	90,07
h	Kinh phí thống nhất phân bổ sau	-			
i	Chi khác	12,51	12,51	100,00	179,48
k	Chi đào tạo	20,72	20,72	100,00	80,25
l	Mua sắm tài sản	272,12	267,06	98,14	194,74
n	Kinh phí tiết kiệm 10% CCTL	133,90	133,90	100,00	-
1.2	Kinh phí tăng lương định kỳ	-	-	-	

